

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
1	<p>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</p>	<p>- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp, đáp ứng yêu cầu của chương V/Yêu cầu về kỹ thuật (<i>nhà thầu phải lập thành Bảng đề xuất thông số hàng hóa dự thầu. Trong bảng thể hiện thành 06 cột gồm: STT, tên hàng hóa, thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT, thông số kỹ thuật đề xuất, các khác biệt so với yêu cầu, thông tin tham chiếu kỹ thuật (nếu có). Mọi catalog thể hiện TSKT của hàng hóa, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (nếu có) được nhà thầu đính kèm trong E-HSDT là tài liệu chứng minh thông số tại bảng, không thay thế bảng đề xuất. Nhà thầu không đề xuất thành bảng như trên sẽ không được xem xét và bị đánh giá là không có đề xuất về thông số kỹ thuật của hàng hóa</i>);</p> <p>- Và tại Bảng đề xuất thông số hàng hóa dự thầu có nêu rõ ràng chi tiết tất cả các thông tin, bao gồm: Nhãn hiệu, hãng sản xuất, nơi sản xuất, năm sản xuất, model (<i>ngoại trừ hàng hóa không có model, ký mã hiệu</i>).</p> <p>- Và đính kèm Bảng đề xuất thông số hàng hóa dự thầu là catalog thể hiện TSKT của hàng hóa hoặc tài liệu kỹ thuật hoặc đường link tới trang web hoặc bất kỳ tài liệu nào khác của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối nhằm chứng minh các thông số nhà thầu trình bày tại bảng đề xuất thông số kỹ thuật là</p>	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
		<p>chính xác. Trường hợp tại catalog thể hiện TSKT của hàng hóa, tài liệu kỹ thuật... không thể hiện đầy đủ thông số, nhà thầu phải có xác nhận của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối để chứng minh những nội dung thông số kỹ thuật theo đề xuất của nhà thầu. Toàn bộ các tài liệu yêu cầu là tiếng Việt;</p>	
2	<p>Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</p>	<p>Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên</p> <p>- Có thuyết minh chi tiết, cụ thể, khả thi giải pháp tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp với đặc thù của gói thầu và nguồn hàng dự định cung cấp. Trong đó trình bày chi tiết từng bước thực hiện, bộ phận thực hiện từ khi ký kết hợp đồng cho tới khi nghiệm thu, bàn giao. Trong đó, đảm bảo nêu bật các công việc cốt yếu gồm: + Ký kết hợp đồng với các nhà sản xuất (<i>hoặc nhà phân phối</i>), tập kết hàng hóa; + Kiểm tra hàng hóa, nhập kho nhà thầu; + Thông báo cho chủ đầu tư, đồng thời chuyển hàng tới địa điểm cung cấp; + Phối hợp cùng chủ đầu tư, kiểm tra, phân loại hàng hóa; + Vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, bàn giao hàng hóa tại địa điểm cung cấp; + Nghiệm thu, thanh toán. - Có thuyết minh trình bày quy trình đóng gói, lắp đặt, cài đặt tại địa điểm lắp đặt hàng hóa.</p>	<p>Không đạt</p> <p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>
3	<p>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì</p>	<p>Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên</p> <p>- Có cam kết bảo hành với thời gian tối thiểu theo yêu cầu tại Chương V/E-HSMT, hàng hóa không nêu thời gian bảo hành tại Chương V/E-HSMT thì tối thiểu 12 tháng kể từ thời điểm nghiệm thu, bàn giao. Cam kết bảo hành tại địa điểm lắp đặt hàng hóa; - Và có nêu cụ thể thông tin bảo hành: Đơn vị bảo hành, địa chỉ, cách thức liên lạc khi yêu cầu bảo hành (<i>số điện thoại, email...</i>); Thời gian phản hồi sau khi nhận được yêu cầu <60 phút, Thời điểm nhận yêu cầu: 24h/7 ngày; - Và có cam kết, kèm phương án khả thi để sửa chữa hoặc thay thế các sản phẩm thuộc diện bảo hành tại địa điểm cung cấp trong thời gian bảo</p>	<p>Không đạt</p> <p>Đạt</p>

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
		<p>hành. Thời gian sửa chữa, hoặc thay thế tối đa không quá 08 giờ kể từ khi có thông báo của chủ đầu tư để đảm bảo quá trình làm việc không bị gián đoạn;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Và có thuyết minh cụ thể, chi tiết các trường hợp được bảo hành, các trường hợp bị từ chối bảo hành. - Nhà thầu có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bên sử dụng; 	
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	Nhà thầu có cam kết cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
5	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Nhà thầu có cam kết hàng hóa hoàn toàn thích ứng về địa lý và phù hợp với môi trường tại địa điểm cung cấp	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
6	Các yếu tố về điều kiện thương mại	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết sẽ tiến hành đối chiếu tài liệu, ký kết hợp đồng trực tiếp với chủ đầu tư; - Và cam kết sẽ tiến hành thực hiện hợp đồng ngay sau khi ký kết - Và nhà thầu cam kết sẽ chấp thuận hoàn toàn các điều kiện thương mại đã được nêu tại E-HSMT. Ngoài ra cam kết chấp thuận hoàn toàn quy chế xử phạt hợp đồng, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Phạt 2%/1 ngày chậm so với tiến độ chi tiết đã được đề xuất tại E-HSDT, tối đa 8%; + Khi nhà thầu chậm quá 4 ngày so với tiến độ chi tiết hoặc so với tổng tiến độ, nhà thầu sẽ bị chấm dứt hợp đồng mà không được báo trước. Đồng thời 	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
		<p>với việc chấm dứt hợp đồng, nhà thầu sẽ bị xử phạt theo quy định nêu trên, giá trị phạt hợp đồng được khấu trừ trực tiếp vào giá trị nhà thầu đã thực hiện. Trường hợp nhà thầu chưa thực hiện (<i>chưa có giá trị để giảm trừ</i>), nhà thầu sẽ bị tịch thu toàn bộ giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <p>+ Tịch thu 5% giá trị bảo hành trong trường hợp nhà thầu không cung cấp dịch vụ bảo hành với thời gian sửa chữa không đúng theo thời gian yêu cầu.</p> <p>- Và có cam kết trong giá dự thầu ngoài giá hàng hóa tới địa điểm cung cấp còn phải bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí, bảo hiểm, bảo hành và chi phí vận chuyển đến địa điểm cung cấp.</p>	
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
7	Tiến độ cung cấp hàng hóa	<p>- Có biểu tiến độ thực hiện gói thầu rõ ràng, cụ thể, hợp lý, khả thi (<i>các mốc thời gian tại mỗi phần việc phải phù hợp thực tế, có tính khả thi</i>) và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (<i>Thời gian thực hiện gói thầu được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực và kết thúc vào ngày nhà thầu bàn giao xong hàng hóa được chủ đầu tư chấp thuận và ký biên bản nghiệm thu. Biểu tiến độ có thời gian bắt đầu và kết thúc tương ứng mốc thời gian như trên</i>);</p> <p>- Và biểu tiến độ thể hiện theo sơ đồ ngang, chi tiết từng công việc cụ thể. Các hạng mục công việc phải thể hiện bám sát theo tiêu chí “Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp” đã được nhà thầu thuyết minh ở trên. Tại biểu tiến độ phải chi tiết thời gian cung cấp theo từng ngày.</p> <p>Lưu ý:</p> <p>+ Biểu kế hoạch phải thể hiện theo từng ngày, cụ thể từng công việc. Nhà thầu không chào chi tiết như trên sẽ bị đánh giá là Không đạt.</p>	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
8	Chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Nghị định	<p>- Nhà thầu cam kết tất cả các hợp đồng đã thực hiện đều hoàn thành đúng tiến độ;</p> <p>- Và nhà thầu cam kết tất cả hàng hóa tương tự đã được cung cấp đều đạt chất lượng theo đúng hợp đồng đã ký;</p>	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
	số 214/2025/NĐ-CP		
9	Các yếu tố cần thiết khác	<p>- Có cam kết tất cả hàng hóa là mới 100%, chưa qua sử dụng và được sản xuất từ năm 2025 trở về sau;</p> <p>- Và Cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (CO), (CQ) đối với hàng hóa nhập khẩu (<i>trường hợp hàng hóa sản xuất trong nước thì không cần cam kết</i>);</p> <p>- Và cam kết kể từ khi thành lập tới nay chưa từng đơn phương từ chối thương thảo hợp đồng, từ chối ký kết hợp đồng sau khi đã có quyết định trúng thầu (<i>ngoại trừ do những thay đổi bất lợi mà phía chủ đầu tư đưa ra khiến quá trình thương thảo, ký kết hợp đồng không thành công hoặc do một sự kiện bất khả kháng mà không xuất phát từ ý thức chủ quan của nhà thầu</i>);</p>	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Chọn phương pháp đánh giá về giá: Phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)